

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 05-9-2025.

V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bền

2. Ông Nguyễn Văn Trầm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thuý Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Kiều Thị Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2025/TLST-HN ngày 01 tháng 4 năm 2025 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HN ngày 01 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2025/QĐST-HN ngày 22 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Phan Thị Ngọc L**, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp K, xã L, tỉnh Đồng Tháp).

2. Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn Cẩm S**, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp E, xã L, tỉnh Đồng Tháp).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Thị Ngọc L trình bày:

Chị với anh Nguyễn Văn Cẩm S kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã L, tỉnh

Đồng Tháp) cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/10/2010. Quá trình sống chung phát sinh mâu thuẫn trong vấn đề tình cảm nên anh chị đã ly thân từ tháng 02/2023 đến nay. Vào tháng 6/2023 chị từng nộp đơn ra Tòa yêu cầu ly hôn nhưng sau đó rút đơn để tạo cơ hội cho vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên sau đó vợ chồng vẫn không đoàn tụ được. Chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và anh Nguyễn Văn Cẩm S không thể giải quyết được, đời sống chung không thể kéo dài nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Cẩm S.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Cẩm S có 02 con chung tên Nguyễn Đức T, sinh ngày 20/01/2011 và Nguyễn Thị Bảo T1, sinh ngày 25/10/2012, hiện cháu T đang sống chung với anh S, cháu T1 đang sống chung với chị. Khi ly hôn chị đồng ý để anh S tiếp tục nuôi cháu T, chị yêu cầu tiếp tục nuôi cháu T1.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Cẩm S:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời, triệu tập họp lệ anh Nguyễn Văn Cẩm S nhiều lần nhưng anh S vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến, không tham gia hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

** Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn chị Phan Thị Ngọc L vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Cẩm S đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

** Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Phan Thị Ngọc L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Cẩm S; giao cháu Nguyễn Đức T cho anh Nguyễn Văn Cẩm S tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Thị Bảo T1 cho chị Phan Thị Ngọc L tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Phan Thị Ngọc L yêu cầu ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn Văn Cẩm S có nơi cư trú tại xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã L, tỉnh Đồng Tháp) nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Xét thấy nguyên đơn chị Phan Thị Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Văn Cẩm S đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Ngọc L và anh Nguyễn Văn Cẩm S sống chung có đăng ký kết hôn năm 2010, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn trong vấn đề tình cảm, Tòa án đã tiến hành xác minh mâu thuẫn gia đình giữa chị L, anh S, tuy không xác minh được mâu thuẫn cụ thể giữa vợ chồng nhưng thực tế chị L, anh S đã không còn sống chung, mỗi người có một cuộc sống riêng, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải đoàn tụ nhưng anh S không đến tham dự hòa giải, chị L kiên quyết giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa anh, chị không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị Ngọc L.

[4] Về con chung: Chị Phan Thị Ngọc L và anh Nguyễn Văn Cẩm S có 02 con chung tên Nguyễn Đức T, sinh ngày 20/01/2011 và Nguyễn Thị Bảo T1, sinh ngày 25/10/2012. Xét thấy cháu T, cháu T1 chưa đủ 18 tuổi nên cần có người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy cháu T đang sống chung anh S, cháu T1 đang sống chung với chị L, đã ổn định, đồng thời nguyện vọng của cháu T muốn tiếp tục sống chung với cha, cháu T1 muốn tiếp tục sống chung với mẹ. Do vậy, căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Ngọc L, giao cháu Nguyễn Đức T cho anh Nguyễn Văn Cẩm S tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Thị Bảo T1 cho chị Phan Thị Ngọc L tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Cẩm S, chị Phan Thị Ngọc L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Chị Phan Thị Ngọc L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Phan Thị Ngọc L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Ngọc L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Cẩm S.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 20/01/2011 cho anh Nguyễn Văn Cẩm S tiếp tục nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Thị Bảo T1, sinh ngày 25/10/2012 cho chị Phan Thị Ngọc L tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Cẩm S, chị Phan Thị Ngọc L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phan Thị Ngọc L phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 12624 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Đồng Tháp).

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 3-Dồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tam Hiệp (nay là xã Long Hưng), tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Kim Hương